

Số: 83/2025/QĐST-VHNGĐ

T, ngày 14 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân & gia đình thụ lý số 38/2025/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Hồ Đình T, sinh năm 1989; địa chỉ thường trú: Tổ B, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

+ Bà Phan Thị Q, sinh năm 1990; địa chỉ thường trú: Tổ B, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; địa chỉ tạm trú: Số A, đường L, Khu phố H, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Đình T và bà Phan Thị Q là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 163/2016, ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống; hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay, ông T và bà Q nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Hồ Đình T và bà Phan Thị Q tự khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Hồ Đình T và bà Phan Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Hồ Đình T và bà Phan Thị Q.

Giấy chứng nhận kết hôn số 163/2016, ngày 26/9/2016 của Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk cấp cho ông Hồ Đình T và bà Phan Thị Q không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Hồ Đình T và bà Phan Thị Q tự khai không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Hồ Đình T và bà Phan Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hồ Đình T và bà Phan Thị Q mỗi người nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0008971 ngày 14/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND xã EaKtur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;
- Người yêu cầu;

- Lưu: hồ sơ việc dân sự, VT.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Trường**